

Số **3027**/QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày **15** tháng **12** năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi bổ sung Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Bộ Khoa học và Công nghệ về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và hoạt động của Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo

**BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14 ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 28/2023/NĐ-CP ngày 02/6/2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Hướng dẫn số 08-HD/BNCTW ngày 20/4/2018 của Ban Nội chính Trung ương hướng dẫn về hoạt động của đơn vị đầu mối tham mưu, giúp việc cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức ở Trung ương về phòng, chống tham nhũng;

Căn cứ Quyết định số 35-QĐ/BCSD ngày 04/5/2018 của Ban cán sự đảng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc giao nhiệm vụ đầu mối tham mưu, giúp việc công tác phòng, chống tham nhũng của Ban cán sự đảng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 2104/QĐ-BKHCN ngày 18/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Bộ Khoa học và Công nghệ về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và thành lập Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra Bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Bộ Khoa học và Công nghệ về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và hoạt động của Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo được ban hành kèm theo Quyết định số 2559/QĐ-BKHCN ngày 13 tháng 11 năm 2023, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi bổ sung khoản 4, khoản 5, khoản 6, khoản 8 Điều 3 như sau:

“4. Chỉ đạo, yêu cầu các đơn vị và người đứng đầu đơn vị thuộc Bộ tiến hành kiểm tra, thanh tra làm rõ các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng tiêu cực; chủ trì thảo luận, đề xuất phương án xử lý, kiến nghị xử lý hoặc phối hợp xử lý đối với các vụ việc tham nhũng nghiêm trọng thuộc phạm vi quản lý của Bộ; trong trường hợp cần thiết, Ban Chỉ đạo xin ý kiến Bí thư Ban cán sự đảng Bộ về chủ trương xử lý hoặc yêu cầu cơ quan, tổ chức, đơn vị và người có thẩm quyền giải

quyết lại vụ việc tham nhũng, tiêu cực nhằm bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật.

5. Tiếp nhận thông tin và tổng hợp tình hình các vụ việc tham nhũng, vi phạm pháp luật, vụ án tham nhũng tại các đơn vị để kiến nghị các biện pháp xử lý; yêu cầu các đơn vị thuộc Bộ báo cáo việc xử lý những vụ việc tham nhũng cụ thể, việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý thông tin về hành vi tham nhũng, tiêu cực.

6. Kiến nghị, yêu cầu cơ quan và người có thẩm quyền xử lý kỷ luật đối với công chức, viên chức có hành vi tham nhũng, tiêu cực nhưng chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự; khi cần thiết, kiến nghị, yêu cầu cơ quan và người có thẩm quyền xử lý kỷ luật đối với công chức, viên chức có liên quan; yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị tạm đình chỉ công tác đối với công chức, viên chức có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc có căn cứ cho rằng người đó có thể tiếp tục có hành vi tham nhũng, tiêu cực hoặc gây cản trở cho công tác kiểm tra, thanh tra, xác minh.

8. Đề nghị cơ quan có thẩm quyền khen thưởng và khen thưởng theo thẩm quyền đối với những cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thành tích trong công tác PCTNTC theo quy định pháp luật; kiến nghị xử lý kỷ luật đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân vi phạm pháp luật về PCTNTC.”

2. Sửa đổi bổ sung khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 4 như sau:

“3. Kiến nghị xử lý kịp thời theo thẩm quyền hoặc thông báo cho các cơ quan có thẩm quyền xử lý đối với tổ chức, cá nhân có hành vi tham nhũng, tiêu cực.

4. Kiến nghị người có thẩm quyền chỉ đạo Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ tiến hành kiểm tra, thanh tra, xác minh, kết luận, xử lý các hành vi tham nhũng, tiêu cực thuộc phạm vi trách nhiệm của đơn vị mình.

5. Kiến nghị người có thẩm quyền chỉ đạo, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý; đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền áp dụng các biện pháp cần thiết để thu hồi, tịch thu tài sản tham nhũng theo quy định của pháp luật.”

3. Sửa đổi bổ sung điểm b, điểm c, điểm đ khoản 2 Điều 6 như sau:

“2. Nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể

b) Thành viên Ban Chỉ đạo là Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ

- Tham mưu, giúp Trưởng ban Ban Chỉ đạo ban hành, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện quy định chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức; quy chế dân chủ tại cơ sở; quy định về trách nhiệm người đứng đầu; tổ chức



triển khai, hướng dẫn công tác kê khai tài sản, thu nhập theo quy định; về công tác cải cách hành chính nhằm phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực.

- Đề xuất, đôn đốc, theo dõi việc xử lý cán bộ, công chức có liên quan đến vụ việc tiêu cực, tham nhũng; tổng hợp tình hình xử lý cán bộ, công chức thuộc phạm vi quản lý của Bộ để Trưởng ban Ban Chỉ đạo báo cáo theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

c) Thành viên Ban Chỉ đạo là Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính

- Tham mưu, giúp Trưởng ban Ban Chỉ đạo trong việc rà soát, đôn đốc: xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ tài chính; xây dựng định mức, tiêu chuẩn; chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện công khai minh bạch về tài chính theo quy định của pháp luật để triển khai thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng và Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

- Tham mưu, giúp Trưởng ban Ban Chỉ đạo xử lý các vấn đề về tài chính, tài sản được phát hiện qua công tác kiểm tra, kiểm toán, thanh tra và các vụ việc tham nhũng, tiêu cực.

đ) Thành viên Ban Chỉ đạo là Chánh Văn phòng Đảng - Đoàn thể

- Tham mưu, giúp Trưởng Ban Chỉ đạo đôn đốc các cấp ủy, tổ chức đảng tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, tuyên truyền, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của cấp ủy, tổ chức đảng, tính tiên phong, nêu gương của cán bộ, đảng viên trong công tác PCTNTC.

- Chủ trì tham mưu, giúp Trưởng Ban Chỉ đạo trong việc phát hiện, đề xuất phương án xử lý các vụ việc tham nhũng, tiêu cực liên quan đến tổ chức đảng và đảng viên.

- Phối hợp với Công đoàn Bộ tuyên truyền, giáo dục, động viên công đoàn viên, người lao động thực hiện các văn bản của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTNTC; kiến nghị các biện pháp nhằm phát hiện và phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực trong ngành khoa học và công nghệ.”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng ban, Phó Trưởng ban, các Ủy viên, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và Tổ trưởng, các thành viên Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Ban Nội chính Trung ương (để b/c);
- Lưu: VT, TTra.



Huỳnh Thành Đạt